KHỞI ĐỘNG PHẦN SINH THÁI HỌC

Câu 1. Một "không gian sinh thái" mà ở đó tất cả các nhân tố sinh thái của môi trường nằm trong giới hạn sinh thái cho phép loài đó tồn tại và phát triển gọi là

A. ổ sinh thái. **B.** sinh cảnh. **C.** nơi ở. **D.** giới hạn sinh thái.

Câu 2. Tập hợp sinh vật nào sau đây là quần thể sinh vật?

A. Tập hợp cây cỏ đang sống ở cao nguyên Mộc Châu.

B. Tập hợp voọc mông trắng đang sống ở khu bảo tồn đất ngập nước Văn Long.

C. Tập hợp cá đang sống ở Hồ Tây.

D. Tập hợp côn trùng đang sống ở Vườn Quốc gia Cúc Phương.

Câu 3. Trường hợp nào các cá thể trong quần thể phân bố đồng đều?

A. Điều kiện sống phân bố không đồng đều, các cá thể cạnh tranh gay gắt.

B. Điều kiện sống phân bố đồng đều, có sự cạnh tranh gay gắt giữa các cá thể trong quần thể.

C. Điều kiện sống phân bố không đồng đều, các cá thể có sự hỗ trợ.

D. Điều kiện sống phân bố đồng đều, các cá thể không có sự cạnh tranh gay gắt.

Câu 4. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi nói về kích thước quần thể?

A. Kích thước tối đa của quần thể đạt được khi cân bằng với sức chứa của môi trường.

B. Kích thước tối thiểu là số lượng cá thể mà ở đó đủ để quần thể tồn tại.

C. Kích thước quần thể có 2 cực trị.

D. Kích thước tối đa mang đặc tính của loài.

Câu 5. Trong 1 quần thể, nếu không có hiện tượng xuất cư và nhập cư thì trường hợp nào sau đây làm tăng kích thước của quần thể?

A. Mức độ sinh sản tăng, mức độ tử vong giảm.

B. Các cá thể trong quần thể không sinh sản và mức độ tử vong tăng.

C. Mức độ sinh sản giảm, mức độ tử vong tăng.

D. Mức độ sinh sản và mức độ tử vong bằng nhau.

Câu 6. Trong các đặc trưng sau đây, đặc trưng của quần xã sinh vật là

A. số lượng cá thể cùng loài trên một đơn vị diện tích hay thể tích.

B. sự phân bố của các loài theo chiều ngang hoặc chiều thẳng đứng.

C. tỉ lệ giới tính.

D. nhóm tuổi.

Câu 7. Quan hệ giữa cây phong lan sống trên cây thân gỗ và cây thân gỗ là quan hệ

A. cộng sinh. **B.** kí sinh. **C.** ức chế – cảm nhiễm. **D.** hội sinh.

Câu 8. Ở mối quan hệ nào sau đây, cả 2 loài đều có lợi?

A. Ức chế cảm nhiễm. **B.** Cộng sinh. **C.** Hội sinh. **D.** Kí sinh.

Câu 9. Nhân tố sinh thái nào sau đây là nhân tố vô sinh?

A. Độ ẩm. **B.** Vật kí sinh. **C.** Hỗ trợ cùng loài. **D.** Vật ăn thịt.

Câu 10. Khi nói về hệ sinh thái trên cạn, phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Vật chất và năng lượng đều được trao đổi theo vòng tuần hoàn kín.

B. Vi khuẩn là nhóm sinh vật duy nhất có khả năng phân giải các chất hữu cơ thành chất vô cơ.

C. Sự thất thoát năng lượng qua mỗi bậc dinh dưỡng trong hệ sinh thái là không đáng kể.

D. Thực vật đóng vai trò quan trọng trong quá trình truyền năng lượng từ môi trường vô sinh vào quần xã sinh vật.

LIVEWORKSHEETS